

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SU**

**Mã hồ sơ: .....**



Đối tượng đăng ký: Giảng viên  ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Y học;

Chuyên ngành: Răng Hàm Mặt.

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên người đăng ký: LÊ NGUYỄN LÂM

2. Ngày tháng năm sinh: 11/10/1977 Nam  ; Nữ  ; Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: Phường 7, Thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 159 Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, Ninh Kiều, Cần Thơ

6. Địa chỉ liên hệ: 47 Võ Trường Toản, Nguyễn Văn Cừ, An Hòa, Ninh Kiều, Cần Thơ

Điện thoại di động: 0918130809; E-mail: lenguyenlam@ctump.edu.vn

7. Quá trình công tác:

- Từ tháng 12/2000 đến tháng 8/2004: Giảng viên, bộ môn Răng Hàm Mặt, Khoa Y - Nha - Dược, Đại học Cần Thơ. Giảng dạy tiền lâm sàng cho sinh viên ngành Y đa khoa; giảng dạy lâm sàng sinh viên Răng Hàm Mặt tại Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ cho các đối tượng sinh viên Răng Hàm Mặt năm thứ 5 và năm thứ 6, Y đa khoa năm thứ 4.

- Từ tháng 9/2004 đến tháng 9/2007: Học cao học chuyên ngành Răng Hàm Mặt tại Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.

- Từ tháng 10/2007 đến tháng 9/2012: Giảng viên, bộ môn Răng trẻ em – Chỉnh hình Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. Giảng dạy tiền lâm sàng cho sinh viên Răng Hàm Mặt, ngành Y đa khoa hệ 4 năm và hệ 6 năm; giảng dạy lâm sàng Răng Hàm Mặt tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ cho các đối tượng sinh viên Răng Hàm Mặt năm thứ 5 và thứ 6, Y đa khoa năm thứ 4, chuyên khoa 1 Răng Hàm Mặt năm thứ 2.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

- Từ tháng 1/2012 đến tháng 11/2018: Giảng viên, Trưởng bộ môn Bộ môn Răng trẻ em - Chính hình, Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, học nghiên cứu sinh tại Viện nghiên cứu Y Dược lâm sàng 108, Hà Nội (2011-2015). Giảng dạy tiền lâm sàng cho sinh viên ngành Răng Hàm Mặt, Y đa khoa; giảng dạy lâm sàng Răng Hàm Mặt tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ cho các đối tượng sinh viên Răng Hàm Mặt năm thứ 5, năm thứ 6, y đa khoa năm thứ 4, liên thông chính quy năm thứ 3, bác sĩ nội trú, chuyên khoa I, chuyên khoa II chuyên ngành Răng Hàm Mặt.

- Từ tháng 12/2018 đến tháng đến tháng 5/2023: Giảng viên, Trưởng bộ môn Răng trẻ em - Chính hình Khoa Răng Hàm Mặt, Phó Trưởng Khoa Răng Hàm Mặt. Giảng dạy lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Thành phố Cần Thơ cho các đối tượng sinh viên Răng Hàm Mặt năm thứ 5 và năm thứ 6, cho sinh viên ngành Y đa khoa năm thứ 4 hệ chính quy; giảng dạy sau đại học cho đối tượng cao học, bác sĩ nội trú, chuyên khoa I, chuyên khoa II, nghiên cứu sinh chuyên ngành Răng Hàm Mặt.

Chức vụ hiện nay: Phó bí thư Đảng bộ cơ sở Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Trưởng bộ môn Răng trẻ em - Chính hình, Phó trưởng Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Chức vụ cao nhất đã qua: Bí thư chi bộ Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (2018-2020), Phó trưởng Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

Địa chỉ cơ quan: 179 Nguyễn Văn Cừ, P. An Khánh, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Điện thoại cơ quan: 0292.3739.730

8. Đã nghỉ hưu từ tháng .....năm .....

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

## **9. Trình độ đào tạo**

- Được cấp bằng Đại học ngày 12 tháng 9 năm 2000; Số văn bằng: 0258925; Ngành: Răng Hàm Mặt.

Nơi cấp bằng Đại học: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 8 tháng 3 năm 2008; Số văn bằng: 1455; Ngành: Răng Hàm Mặt.

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 06 tháng 7 năm 2015; Số văn bằng: 004284; Ngành: Y học; Chuyên ngành: Răng Hàm Mặt.

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: Viện nghiên cứu Khoa học Y Dược lâm sàng 108, Hà Nội, Việt Nam.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước  
10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ..... tháng ..... năm ..... ,  
ngành: .....

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó giáo sư** tại HĐGS cơ sở: Ngành: Y học,  
Chuyên ngành: Răng Hàm Mặt; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh **Phó Giáo Sư** tại HĐGS liên ngành: Y học.

### **13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu**

Hướng nghiên cứu 1: Đánh giá đặc điểm nhân trắc học và can thiệp chỉnh hình, khảo sát sâu răng sớm trên sức khoẻ răng miệng ở trẻ em, cộng đồng. Các vấn đề đặc biệt được quan tâm gồm: tăng trưởng sọ mặt, lệch lạc khớp cắn, xác định các yếu tố ảnh hưởng và hậu quả có thể xảy ra của các vấn đề sức khoẻ răng miệng; đề xuất các biện pháp can thiệp sớm cho trẻ em và cộng đồng.

Hướng nghiên cứu 2: Đánh giá đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của vùng mất răng, các kỹ thuật và phương pháp điều trị ứng dụng kỹ thuật số trong cấy ghép nha khoa và phục hồi, sử dụng tác nhân mô phỏng sinh học để tăng tạo xương, tăng tích hợp xương quanh implant, giảm quá trình tiêu xương sau nhổ răng và tăng mật độ xương do đó ảnh hưởng tích cực đến tỷ lệ sống sót và thành công của trong cấy ghép implant. Các vấn đề đặc biệt được quan tâm gồm: kỹ thuật cấy ghép implant tức thì, kỹ thuật cấy ghép implant dưới máng hướng dẫn, kỹ thuật nâng xoang, các yếu tố sinh học đã được sử dụng để tăng tạo xương, tăng tích hợp xương quanh implant, giảm quá trình tiêu xương sau nhổ răng và tăng mật độ xương.

### **14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học**

- Đã hướng dẫn 8 học viên sau đại học bao gồm 02 cao học, 05 bác sĩ nội trú, 01 chuyên khoa 2.

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: 05 cấp trường trong đó có 03 đề tài với vai trò chủ nhiệm đề tài, 02 đề tài với vai trò thành viên tham gia.

- Đã công bố 52 bài báo khoa học, trong đó 04 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín trong hệ thống ISI/Scopus.

- Số lượng sách đã xuất bản 01 giáo trình, nhà xuất bản Y học, chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh (ISBN: 978-604-66-5276-2).

## 15. Khen thưởng

### 15.1. Danh hiệu thi đua

Cá nhân: đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở các năm học 2012-2013, 2015-2016, 2017-2018, 2019-2020.

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2012-2013	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 1252/QĐ-ĐHYDCT.TCCB ngày 01/10/2013; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2015-2016	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 1100/QĐ-ĐHYDCT, ngày 29/09/2016; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2018-2019	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 2511/QĐ-ĐHYDCT, ngày 12/10/2018; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ
2019-2020	Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở	Quyết định 1733/QĐ-ĐHYDCT, ngày 24/9/2020; Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

### 15.2. Hình thức khen thưởng

#### Cá nhân

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2011	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4373/QĐ-BYT, ngày 21/11/2011; Bộ Y tế
2012	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4394/QĐ-BYT, ngày 5/11/2012; Bộ Y tế
2021	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 05/QĐ-BYT, ngày 4/1/2021; Bộ Y tế
2021	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 4752/QĐ-BYT, ngày 9/10/2021; Bộ Y tế
2022	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Y tế	Số 2734/QĐ-BYT, ngày 6/10/2022; Bộ Y tế
2022	Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân	Số 2733/QĐ-BYT, ngày 6/10/2022; Bộ Y tế
<b><i>Khen thưởng, giải thưởng trong nghiên cứu khoa học</i></b>		
2004	Bằng khen Giải ba, Hội nghị khoa học Công nghệ tuổi trẻ Y Dược toàn quốc lần thứ 12	QĐ 405/QĐ/TUĐTN, ngày 12/4/2004; Ban Chấp hành trung ương Đoàn TNCSHCM

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

2022	Bằng khen Giải ba nhóm tác giả tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XXI	QĐ số 5257/QĐ/ĐHYHN, ngày 3/11/2022; ĐHYHN
------	--	--

### **Tập thể**

Quản lý Khoa Răng Hàm Mặt từ năm 2018 đạt nhiều thành tích xuất sắc và nhận bằng khen của Bộ Y tế và Huân chương lao động hạng III của Chủ tịch nước, vì có nhiều thành tích đóng góp trong quá trình xây dựng và phát triển Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, trong thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác chuyên môn, nghiệp vụ năm học.

<b>Năm</b>	<b>Hình thức khen thưởng</b>	<b>Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định</b>
2014	Huân chương lao động hạng III	Quyết định số 2365/QĐ-CTN, ngày 24/9/2014; Chủ tịch nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
2019	Bằng khen Bộ trưởng	Quyết định số 4472/QĐ-BYT, ngày 30/9/2019; Bộ trưởng Bộ Y tế
2020	Bằng khen Bộ trưởng Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 250/QĐ-BYT, ngày 03/2/2020; Bộ trưởng Bộ Y tế
2021	Bằng khen Bộ trưởng Tập thể lao động xuất sắc	Quyết định số 06/QĐ-BYT, ngày 04/01/2021; Bộ trưởng Bộ Y tế

**16. Kỷ luật** (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo**

#### **1.1. Tiêu chuẩn nhà giáo**

Đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học.

- Phẩm chất đạo đức tốt, tư tưởng vững vàng, yêu nghề và có tâm trong nghề nghiệp. Thực hiện tốt và kêu gọi các cá nhân chấp hành tốt các nội quy, quy định của Nhà trường, giữ gìn tư cách, đạo đức, tính tiên phong gương mẫu của người thầy giáo.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tiến sĩ Y học, giảng viên hạng II.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

- Sức khỏe theo yêu cầu nghề nghiệp: Tốt, phù hợp.

- Lý lịch bản thân: Rõ ràng, gia đình có truyền thống cách mạng. Ba ruột, mẹ ruột, anh chị em trong gia đình là giáo viên, nhân viên y tế.

## **1.2. Nhiệm vụ nhà giáo: thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các nhiệm vụ của nhà giáo**

Giảng viên của Khoa Y Nha Dược, Trường Đại học Cần Thơ từ năm 2000: giảng dạy lâm sàng tại bộ môn Răng Hàm Mặt. Từ 25/12/2002 Khoa tách ra thành Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, được phân công giảng viên bộ môn Răng trẻ em - Chỉnh hình, Khoa Răng Hàm Mặt, từ năm 2012 đến năm 2023 được bổ nhiệm giữ chức vụ trưởng bộ môn, giữ vai trò nòng cốt trong xây dựng và phát triển chương trình đào tạo, đổi mới chương trình đào tạo; triển khai thực hiện, đánh giá phản hồi của sinh viên về hoạt động dạy và học của giảng viên trong bộ môn.

*Giáo dục, giảng dạy theo mục tiêu, chuẩn năng lực, nguyên lý giáo dục, thực hiện đầy đủ và có chất lượng chương trình giáo dục: Đạt yêu cầu.*

- Giảng dạy và lượng giá các học phần: hàng năm, cá nhân đều hoàn thành giờ chuẩn giảng dạy theo quy định và vượt giờ theo vị trí chức danh.

- Thảo luận, trao đổi và thống nhất phân công hợp lý giờ giảng và các công tác khác liên quan cho hoạt động giảng dạy đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học, cho các giảng viên, cán bộ phục vụ giảng dạy, đảm bảo 100% cán bộ của bộ môn Răng trẻ em – Chỉnh hình đảm bảo giờ chuẩn giảng dạy và có giờ vượt, đồng thời đạt giờ chuẩn NCKH.

- Áp dụng phương pháp giảng dạy tích cực theo hướng tăng tính chủ động cho người học và gắn với thực tiễn, cập nhật kiến thức, kỹ thuật, phương pháp mới trong giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo; ứng dụng E-learning trong giảng dạy, xây dựng các video clip để giảng dạy cho sinh viên.

+ Tham gia, định hướng xây dựng, viết đề cương chi tiết và giáo trình của các học phần Răng Hàm Mặt, Chỉnh hình Răng mặt, Răng trẻ em.

- Cải tiến công tác tổ chức giảng dạy và lượng giá lý thuyết, thực hành cho học phần chỉnh hình răng mặt, răng trẻ em theo hướng tích cực, thực tiễn, nhằm giúp người học tiếp cận kiến thức lý thuyết, thực hành với các phương pháp, kỹ thuật hiện đại, có thể tạo ra những sản phẩm, quy trình kỹ thuật có giá trị học thuật và thực tiễn; rèn luyện kỹ năng nghiên cứu tài liệu tự học, kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình.

- Đảm bảo các quy chế học tập, thi cử, các yêu cầu kiểm chất lượng chương trình đào tạo; các quy định và công tác khác của nhà Trường. Tham gia hướng dẫn và hội đồng đánh giá kết quả nghiên cứu các đề tài sinh viên thực hiện nghiên cứu khoa học, tiểu luận tốt

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước nghiệp; các đề cương, đề tài nghiên cứu của học viên cao học, nội trú chuyên ngành Răng Hàm Mặt, bác sĩ chuyên khoa II chuyên ngành Răng Hàm Mặt, tham gia hội đồng chấm nghiên cứu sinh chuyên ngành Răng Hàm Mặt. Phân công và tham gia biên soạn đề cương ôn thi tốt nghiệp lý thuyết và thực hành cho sinh viên, học viên.*

- Thực hiện rà soát, đánh giá, chỉnh sửa và cập nhật chương trình bậc Đại học chuyên ngành Răng Hàm Mặt.

- Tham vào Hội đồng tự đánh giá chương trình đào tạo Thạc sĩ chuyên ngành Răng Hàm Mặt với vai trò thành viên.

- Tham gia vào đánh giá mở mã ngành sau đại học chuyên ngành Tiến sĩ với vai trò thành viên.

- Giảng dạy lớp đào tạo liên tục cấp chứng chỉ cho cán bộ trong và học viên ngoài trường; cán bộ y tế khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, Đông Nam Bộ, Nam Trung Bộ.

*Hoạt động nghiên cứu khoa học, công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí khoa học trong và ngoài nước, tham gia hội nghị, hội thảo; hợp tác quốc tế: Đạt yêu cầu.*

- Tham gia và xây dựng định hướng nghiên cứu cho Trường dựa trên các thế mạnh về đội ngũ nhân lực, trang thiết bị hiện đại của Khoa, bộ môn và đặc điểm, điều kiện địa lý, kinh tế - xã hội khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Với kết quả nghiên cứu khoa học cá nhân, bao gồm:

+ Hướng dẫn chính và bảo vệ thành công 02 cao học, 05 nội trú và 01 bác sĩ CKII chuyên ngành Răng Hàm Mặt, .

+ Đã hoàn thành nghiệm thu: 05 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trong đó có 03 đề tài chủ nhiệm, 02 đề tài tham gia.

+ Đã công bố: 52 bài báo khoa học, trong đó 04 bài báo khoa học quốc tế và 48 bài báo khoa học trong nước. Trong đó tác giả chính 03 bài báo khoa học và tham gia 01 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín trong hệ thống ISI/Scopus, có 01 bài xếp hạng Q2 (SJR 2021), Q3 Scopus IF 0,396; 03 bài xếp hạng Q3 (SJR 2022), Q3 Scopus IF 0,196 và báo cáo toàn văn đăng trong hội nghị khoa học chuyên ngành trong nước.

- Tham gia biên soạn nhiều giáo trình để giảng dạy trình độ đại học, trong đó chủ biên và đồng chủ biên 03 giáo trình thuộc răng trẻ em, giáo trình chỉnh hình răng mặt, giáo trình nha khoa cơ sở và đã xuất bản sách 01 giáo trình răng trẻ em trình độ đại học, Nhà xuất bản Y học (ISBN: 978-604-66-5276-2).

- Từ tháng 10 năm 2018 đến tháng 6 năm 2023.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*

+ Đã công bố các công trình: 04 bài báo khoa học quốc tế, 48 công trình khoa học công bố trong nước thuộc các lĩnh vực: chỉnh hình, răng trẻ em, cấy ghép nha khoa, phục hình răng, chữa răng - nội nha.

+ Đã hướng dẫn cán bộ trẻ thực hiện công trình nghiên cứu khoa học đạt giải ba tại hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ toàn quốc các Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XIX, Hà Nội.

- Tham gia phản biện bài báo khoa học cho tạp chí chuyên ngành uy tín trên thế giới: Current Medical Imaging (ISSN:1573-4056, E-ISSN:1875-6603), Q3 (SJR 2022), Q3 Scopus IF 0,26.

*Công tác kiêm nhiệm: Đạt yêu cầu.*

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trưởng bộ môn bộ môn Răng trẻ em – Chỉnh hình, Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (từ 1/2012 đến 6/2023), bí thư chi bộ Răng hàm Mặt (2020-2023), Phó trưởng Khoa Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ (từ tháng 12/2018 đến tháng 5/2023). Trong đợt dịch COVID-19 bùng phát các tỉnh khu vực Đồng bằng sông Cửu Long được tham gia đội hình “tiêm chủng” tại huyện Vĩnh Châu, thành phố Sóc Trăng, thành viên tích cực đội tiêm chủng tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

*Guơng mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân, quy định của luật pháp và điều lệ nhà trường, giữ gìn phẩm chất, uy tín, danh dự nhà giáo; tôn trọng nhân cách, đối xử công bằng, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người học. Không ngừng học tập, rèn luyện để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, đổi mới phương pháp giảng dạy, nêu gương tốt cho người học: Đạt yêu cầu.*

*Trung thực, khách quan và hợp tác với đồng nghiệp trong hoạt động giáo dục, NCKH và công nghệ: Đạt yêu cầu.*

## **2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên**

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 22 năm đào tạo đại học và 15 năm đào tạo sau đại học, đào tạo liên tục.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ:



Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2017-2018			0		367	60	427/427/216
2	2018-2019			02		550	60	610/610/216
3	2019-2020			01		268	60	328/328/216
<b>3 năm học cuối</b>								
4	2020-2021			02		189	60	249/249/216
5	2021-2022			03		105	120	225/225/216
6	2022-2023			Đang hướng dẫn 01		170	120	290/290/216

### 3. Ngoại ngữ

#### 3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước: .....; Từ năm ..... đến năm .....

- Bảo vệ luận văn ThS  hoặc luận án TS  hoặc TSKH ; tại nước: ..... năm.....

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: ĐH ngoại ngữ hệ chính quy, chuyên ngành Anh văn của Đại học Cửu Long xác nhận hoàn thành chương trình.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): .....

d) Đối tượng khác ; Diễn giải: .....

#### 3.2. Tiếng Anh: B2

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

**4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng**

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2 /BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/ CK2/ BSNT	Chính	Phụ			
1	Nguyễn Hoàng Giang		BSNT	x		2016-2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 15/11/2020 Số hiệu: BA 00147
2	Nguyễn Đoàn Thảo Nguyên		BSNT	x		2016-2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 15/11/2019 Số hiệu: BA 00152
3	Lâm Quang Sáng		BSNT	X		2017-2020	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 11/11/2020 Số hiệu: BA 0072
4	Trương Thị Bích Ngân		BSNT	x		2018-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 31/12/2021 Số hiệu: BA 0141
5	Nguyễn Nhật Đăng Huân		CKII	x		2019-2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 14/01/2022 Số hiệu: 01035

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

6	Nguyễn Thị Ngọc Diễm		CH	x		2020-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 22/11/2022 Số hiệu: BA 0260
7	Bùi Cúc		CH	x		2020-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 22/11/2022 Số hiệu: BA 0270
8	Châu Hồng Diễm		BSNT	x		2019-2022	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Ngày cấp bằng 22/11/2022 Số hiệu: BA 0273

### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phản biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	<b>Trước khi được công nhận PGS/TS</b>						
1	Giáo trình Răng trẻ em (Dành cho sinh viên Răng Hàm Mặt)	GT	Nhà xuất bản Y học, 2021 (ISBN: 978-604-66-5276-2)	3	Lê Nguyên Lâm, Nguyễn Tuyết Nhung	Biên soạn trang 52 – 65, 66 – 80, 179 – 214, 215 - 247	QĐ chọn giáo trình giảng dạy số 1551/QĐ-ĐHYDCT ngày 30/6/2021 QĐ xuất bản: 356/QĐ-XBYH ngày 17/11/2021, ISBN 978-604-66-5276-2

**6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu**

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	Khảo sát tình trạng tai biến mọc răng khôn và hướng điều trị tại Khoa Răng Hàm Mặt Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ	Chủ nhiệm đề tài	Đề tài cơ sở cấp trường	2001-2002	Nghiệm thu 08/11/2002 theo QĐ 31/QLKH Xếp loại: Tốt
2	Nghiên cứu đánh giá hiệu quả của Laser công suất thấp lên tốc độ di chuyển răng nanh hàm trên ở bệnh nhân chỉnh hình răng mặt tại Khoa Răng Hàm Mặt, trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2017 - 2018	Chủ nhiệm đề tài	Đề tài cơ sở cấp trường	2017-2018	Nghiệm thu 03/06/2022 theo QĐ 327/QĐ-ĐHYDCT Xếp loại: Khá
3	Nghiên cứu tình hình, một số yếu tố liên quan, đặc điểm lâm sàng và ảnh hưởng sâu răng sớm ở trẻ 24 - 71 tháng tuổi tại các trường Mầm non Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ năm 2018 - 2019	Tham gia	Đề tài cơ sở cấp trường	2018-2019	Nghiệm thu 05/06/2019 theo QĐ 886/QĐ-ĐHYDCT.NCKH Xếp loại: Xuất sắc

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

4	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, x-quang và đánh giá kết quả điều trị rối loạn thái dương hàm bằng máng nhai tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021-2022	Tham gia	Đề tài cơ sở cấp trường	2021-2022	Nghiệm thu 27/12/2022 theo QĐ 3809/QĐ-ĐHYDCT.NCKH Xếp loại: Tốt
5	Đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân mất răng hàm dưới phía sau bằng implant tức thì tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021-2022	Chủ nhiệm đề tài	Đề tài cơ sở cấp trường	2021-2022	Nghiệm thu 23/6/2023 theo QĐ 2191/QĐ-ĐHYDCT.NCKH Xếp loại: Tốt

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)**

**Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố**

TT	Tên bài báo/báo cáo KH (Các tác giả)	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng Năm công bố
<b>Tập II-A: Tổng cộng 4 bài (Tạp chí khoa học quốc tế uy tín 4 bài)</b>								
<b>Tạp chí khoa học quốc tế uy tín ( 4 bài)</b>								

**Trước khi được công nhận học vị tiến sĩ (0 bài)**

**Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ (4 bài)**

1	Influence of Low-Level Laser Treatment on Tooth Movement in Orthodontic Treatment  <b>Lam Nguyen Le</b> , Thao Thi Do, Khanh Phuong Vu Le	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Journal of International Dental and Medical Research (ISSN 1309-100X)	Q3 (SJR 2022); Q3 Scopus IF 0,196		15, 4, 1614 – 1619	2022
2	Norms of soft tissue cephalometric in the 18–25 age demography in Vietnam  <b>Lam Nguyen Le</b> , Thao T. Do, Phuong Khanh V. Le, Duong V. Huynh, Trang K. T. Nguyen	5	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Journal of Orthodontic Science (ISSN:2278-1897, E-ISSN:2278-0203)	Q2 (SJR 2021); Q3 Scopus IF 0,396		12, 1, 78 - 81	2023
3	Direct Restoration of Endodontically Treated Premolar by Glass Fiber Post and Fiber-reinforced Composite  Thao Thi Do, Phuong Kim La, <b>Lam Nguyen Le</b> , Khanh Phuong Vu Le	4	Tham gia	Journal of International Dental and Medical Research (ISSN 1309-100X)	Q3 (SJR 2022); Q3 Scopus IF 0,196		16, 2, 455-461	2023
4	Assessment of Hard Palate Mucosal Thickness in Vietnamese	3	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả	Journal of International Dental and	Q3 (SJR 2022);		16, 2, 675-680	2023

	and Related Factors		chính	Medical Research (ISSN 1309- 100X)	Q3 Scopus IF 0,196			
	<b>Lam Nguyen Le</b> , Ninh Thanh To, Khanh Phuong Vu Le							
<b>Tập II-B: 48 bài báo tạp chí Quốc gia</b>								
<b>Tạp chí khoa học Quốc gia (48 bài)</b>								
<i>Trước khi được công nhận học vị Tiến sĩ (0 bài)</i>								
<i>Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ (48 bài)</i>								
1	Nghiên cứu cấu trúc mô mềm theo phân tích Ricketts ở trẻ 12 - 15 tuổi tại thành phố Cần Thơ	1	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)			15, 140 – 145	2018
	<b>Lê Nguyên Lâm</b>							
2	Nghiên cứu sự tăng trưởng và mối tương quan của các đặc điểm xương hàm dưới theo phân tích Ricketts ở trẻ 12 - 15 tuổi tại Cần Thơ	1	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)			15, 146 – 151	2018
	<b>Lê Nguyên Lâm</b>							
3	Kết quả điều trị gãy phức hợp gò má tại bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ năm 2016 – 2018	2	Tham gia	Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)			16, 65 – 71	2018
	<b>Lê Minh Thuận, Lê Nguyên Lâm</b>							

4	<p>Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị sai lệch khớp cắn loại I Angle ở sinh viên Răng Hàm Mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p>Nguyễn Mỹ Huyền, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)</p>			16, 90 - 96	2018
5	<p>Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân mất răng hàm trên phía sau bằng phương pháp nâng xoang hờ, ghép xương và cấy ghép Implant tức thì tại Bệnh viện Mắt – Răng Hàm Mặt Cần Thơ năm 2017 – 2018</p> <p>Bùi Cúc, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y học thực hành (ISSN: 1859-1663)</p>			7, 75 - 79	2018
6	<p>Kết quả điều trị bệnh nhân mất răng hàm trên phía trước bằng implant tức thì tại bệnh viện Mắt Răng Hàm Mặt thành phố Cần Thơ năm 2017-2018</p> <p>Huỳnh Tấn Tài, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)</p>			18, 133 - 137	2019



7	<p>Đặc điểm lâm sàng, X – quang và kết quả điều trị phẫu thuật gãy hàm gò má bằng nẹp vít nhỏ tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Cần Thơ, 2018-2019</p> <p>Tô Tuấn Dân, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)</p>			20, 252 - 258	2019
8	<p>Đặc điểm lâm sàng, các yếu tố liên quan và đánh giá kết quả điều trị bệnh nhân có răng nhạy cảm ngà bằng laser diode</p> <p>Nguyễn Hoàng Giang, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)</p>			22 – 25, 727 - 735	2019
9	<p>Bước đầu khảo sát tình trạng nhiễm sắc melanin nướu và các yếu tố liên quan trên những bệnh nhân đến khám tại khoa Răng Hàm Mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2019</p> <p>Trần Huỳnh Trung, Huỳnh Văn Trương, Nguyễn Minh Khởi, Nguyễn Huy Hoàng Trí, Nguyễn Ngọc Nguyệt Minh, Đỗ Thị Thảo, <b>Lê Nguyên Lâm</b>, Trương</p>	8	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)</p>			26, 9 - 13	2020

	Nhật Khuê							
10	<p>Đặc điểm lâm sàng, X-Quang và kết quả điều trị nội nha răng cối nhỏ bằng hệ thống Protaper tay và Protaper máy</p> <p>Nguyễn Đoàn Thảo Nguyên, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210)</p>			26, 61 - 68	2020
11	<p>Đặc điểm hình thái trên phim sọ nghiêng của các bệnh nhân sai hình xương hạng III</p> <p>Dương Minh Tùng, Nguyễn Ngọc Thanh Tâm, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	3	Tham gia	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			495, 2, 37 - 40	2020
12	<p>Đặc điểm lâm sàng, X-quang sai khớp cắn loại II tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p>Nguyễn Thúy Xuân, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y học thực hành (ISSN: 1859-1663)</p>			6, 45 - 46	2020
13	<p>Nghiên cứu đặc điểm sàng, X quang sai khớp cắn loại I angle và đánh giá kết quả gia tốc di chuyển răng nanh hàm trên có kết hợp huyết tương giàu tiểu cầu tại Bệnh viện Trường Đại</p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			37, 83 - 90	2021

	<p>học Y Dược Cần Thơ năm 2019 -2021</p> <p>Trương Thị Bích Ngân, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>							
14	<p>Điều trị mất răng cối lớn thứ nhất hàm dưới bằng implant tức thì tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p>Nguyễn Nhật Đăng Huân, Nguyễn Minh Tuấn, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	3	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			37, 97 - 103	2021
15	<p>Kết quả phục hồi tổn thương thân răng cối nhỏ bằng INLAY sứ tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, năm 2019 – 2021</p> <p>Bùi Trần Hoàng Huy, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			37, 193 - 198	2021
16	<p>Đặc điểm lâm sàng, X- quang và kết quả phẫu thuật điều trị gãy thân xương hàm dưới bằng nẹp vít nhỏ tại Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long, năm 2020-2021</p> <p>Trương Việt Hưng, Phạm Văn Linh, <b>Lê Nguyên</b></p>	3	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			41, 1 - 8	2021

	<b>Lâm</b>							
17	<p>Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng sai khớp cắn loại I angle được điều trị chỉnh hình không nhổ răng tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2020 – 2022</p> <p>Châu Hồng Diễm, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	2	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			49, 8 - 16	2022
18	<p>Đặc điểm các bệnh răng miệng thường gặp ở bệnh nhân ngoại trú bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021 – 2022</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc Diễm, Trần Thị Kim Ngọc, Trương Nhựt Khuê, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	4	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			51, 21 - 27	2022
19	<p>Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật cấy ghép vùng răng sau hàm dưới bằng máng hướng dẫn phẫu thuật</p> <p>Nguyễn Võ Đăng Quang, <b>Lê Nguyên Lâm</b>, Hồng Quốc Khanh</p>	3	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			53, 112 - 120	2022

20	<p>Đặc điểm lâm sàng, x-quang tổn thương thân răng cối nhỏ được chỉ định phục hồi bằng inlay sứ tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ 2019 – 2021</p> <p>Bùi Trần Hoàng Huy, Lê Huỳnh Minh Nguyệt, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	3	Tham gia	<p>Tạp chí Y Dược học Cần Thơ (ISSN: 2354 - 1210 )</p>			54, 91 - 98	2022
21	<p>Đặc điểm lâm sàng, x-quang răng trước hàm trên có nang quanh chóp của bệnh nhân đến khám tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt Thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p><b>Lê Nguyên Lâm</b>, Huỳnh Tấn Lộc</p>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			521, 1, 54 - 58	2022
22	<p>Đánh giá lâm sàng, x-quang chất lượng điều trị nội nha được thực hiện bởi sinh viên Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p><b>Lê Nguyên Lâm</b>, Hồng Minh Đăng</p>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			521, 1, 97 - 101	2022

23	<p>Nghiên cứu đặc điểm sọ mặt ở nhóm người Việt 18 – 25 tuổi trên phim sọ nghiêng của sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p><b>Lê Nguyên Lâm,</b> Nguyễn Thị Kim Trang</p>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			521, 2, 93 - 98	2023
24	<p>Nghiên cứu đặc điểm sọ mặt ở nhóm người Việt 18 – 25 tuổi trên phim sọ thẳng của sinh viên Trường Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p><b>Lê Nguyên Lâm,</b> Nguyễn Thị Kim Trang</p>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			521, 2, 196 - 200	2022
25	<p>Đặc điểm lâm sàng, x-quang phân loại răng khôn theo Pell và Gregory tại Bệnh viện Đa khoa Cái Nước</p> <p><b>Lê Nguyên Lâm, Võ Văn Biết</b></p>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			522, 1, 346 - 350	2023
26	<p>Đánh giá kết quả đau, sưng, dị cảm và khí hàm bằng phương pháp phẫu thuật răng khôn hàm dưới kết hợp Fibrin giàu tiểu cầu PRF (Platelet-Rich-Fibrin)</p>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			522, 2, 368 - 373	2023

	<b>Lê Nguyên Lâm, Võ Văn Biệt</b>							
27	Đặc điểm lâm sàng, x-quang của viêm nha chu mạn tính tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ  <b>Lê Nguyên Lâm, Phạm Thúy Duyên</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			522, 2, 75 - 80	2023
28	Đánh giá kết quả phẫu thuật điều trị viêm nha chu mạn tính bằng vật Widman cải tiến tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ  <b>Lê Nguyên Lâm, Phạm Thúy Duyên</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			522, 2, 163 - 168	2023
29	Đánh giá kết quả điều trị của bệnh nhân gãy hàm gò má bằng phương pháp nắn chỉnh xương gò má qua xoang hàm  <b>Lê Nguyên Lâm, Lâm Quốc Tuấn</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			523, 1, 363 - 367	2023
30	Đánh giá kết quả giải phẫu chức năng thẩm mỹ sau điều trị gãy hàm gò má phương pháp nắn chỉnh xương gò má qua	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			523, 2, 372 - 375	2023

	xoang hàm							
	<b>Lê Nguyên Lâm, Lâm Quốc Tuấn</b>							
31	Đánh giá kết quả mô mềm và phục hình sau điều trị implant tức thì phục hồi lại răng cối lớn thứ nhất hàm dưới tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			523, 2, 350 -354	2023
	<b>Lê Nguyên Lâm, Nguyễn Nhật Đăng Huân</b>							
32	Đánh giá sự vững ổn của implant sau điều trị implant tức thì phục hồi lại răng cối lớn thứ nhất hàm dưới tại Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			523, 2, 361 - 369	2023
	<b>Lê Nguyên Lâm, Nguyễn Nhật Đăng Huân</b>							
33	Nghiên cứu invitro đánh giá độc tính của Nano Berberine lên nguyên bào sợi nướu người	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			524, 1A, 80 - 84	2023
	<b>Lê Nguyên Lâm, Trần Văn Vui</b>							



34	Ảnh hưởng In vitro của Nano Berberine lên sự co gel collagen của nguyên bào sợi nướu người  <b>Lê Nguyên Lâm, Trần Văn Vui</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			524, 1A, 199 - 202	2023
35	Nghiên cứu tình trạng mòn răng và các yếu tố liên quan ở sinh viên Răng Hàm Mặt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ  <b>Lê Nguyên Lâm, Nguyễn Thanh Thủy</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			524, 2, 55 - 59	2023
36	Nghiên cứu kích thước độ rộng của răng và sự sai biệt kích thước răng hai hàm theo phân tích bolton trên sinh viên Răng Hàm Mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ  <b>Lê Nguyên Lâm, Lê Nhựt Tiến</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			524, 2, 184 - 188	2023
37	Analysis of root canal characteristics of maxillary incisors with cone beam computed tomography	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			525, 1, 61 - 67	2023

	<b>Lê Nguyên Lâm, Bùi Huy Hoàng</b>							
38	Outcome evaluation of endodontic treatment with protaper rotary instrument system on maxillary incisors  <b>Lê Nguyên Lâm, Bùi Huy Hoàng</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			525, 1, 85 - 92	2023
39	Đánh giá kết quả mô mềm, xương sau khi thực hiện cấy implant vùng răng sau hàm dưới trên bệnh nhân có sử dụng hệ thống máng hướng dẫn phẫu thuật in 3D  <b>Lê Nguyên Lâm, Nguyễn Võ Đăng Quang</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			527, 1B, 8 - 12	2023
40	Đánh giá khả năng che phủ khuyết hổng xương của màng tim vô bào trên xương hàm thỏ  <b>Lê Nguyên Lâm, Bùi Cúc</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			527, 1B, 117 - 122	2023
41	Đánh giá đặc tính sinh học màng tim vô bào môi trường in vitro	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859			527, 1B, 191 - 197	2023

	<b>Lê Nguyên Lâm, Bùi Cúc</b>			- 1868)				
42	So sánh sự khít sát của hai kỹ thuật trám bít ống tủy lên ngang ngưỡi và một cây cone: Nghiên cứu In Vitro  <b>Lê Nguyên Lâm</b>	1	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Cộng đồng Việt Nam (ISSN: 2354 - 0613)			64, 1, 166 - 172	2023
43	Kết quả phẫu thuật cắt chóp nạo nang răng trước hàm trên có trám ngược bằng MTA và ghép xương đồng loại tại Bệnh viện Răng Hàm Mặt thành phố Hồ Chí Minh và Bệnh viện Đại học Y dược Cần Thơ  <b>Lê Nguyên Lâm, Huỳnh Tấn Lộc</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Cộng đồng Việt Nam (ISSN: 2354 - 0613)			64, 2, 129 - 135	2023
44	Sự thay đổi mô cứng và mô mềm sau điều trị sai khớp cắn loại II angle bằng hệ thống mắc cài MBT tại khoa Răng Hàm Mặt Trường Đại học Y Dược Cần Thơ  <b>Lê Nguyên Lâm, Nguyễn Thúy Xuân</b>	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Cộng đồng Việt Nam (ISSN: 2354 - 0613)			64, 2, 152 - 158	2023

45	<p>Đánh giá kết quả thay đổi chỉ số PAR (Peer Assessment Rate) sau điều trị sai khớp cắn loại II Angle bằng hệ thống mắc cài MBT tại khoa Răng Hàm Mặt trường Đại học Y Dược Cần Thơ</p> <p><b>Lê Nguyên Lâm,</b> Nguyễn Thúy Xuân</p>	2	<p><input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Tác giả chính</p>	<p>Tạp chí Tạp chí Y học Cộng đồng Việt Nam (ISSN: 2354 - 0613)</p>			64, 3, 76 - 83	2023
46	<p>Đặc điểm lâm sàng và xquang răng khôn hàm dưới nghiêng gần tại Bệnh viện Trường Đại Học Trà Vinh</p> <p>Nguyễn Mỹ Huyền, Nguyễn Thanh Quang, <b>Lê Nguyên Lâm</b></p>	3	<p>Tham gia</p>	<p>Tạp chí Y Dược học (ISSN: 2734-9209 )</p>			68,10 5 - 110	2023
47	<p>Đánh giá độ vững ổn của implant vùng sau hàm dưới trên bệnh nhân có sử dụng hệ thống máng hướng dẫn phẫu thuật in 3D tại bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ năm 2021-2022</p> <p><b>Lê Nguyên Lâm,</b> Nguyễn Võ Đăng Quang</p>	2	<p><input checked="" type="checkbox"/></p> <p>Tác giả chính</p>	<p>Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)</p>			528, 1, 32 - 37	2023

48	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và đánh giá chất lượng cuộc sống của bệnh nhân u nguyên bào men xương hàm dưới phẫu thuật	2	<input checked="" type="checkbox"/> Tác giả chính	Tạp chí Y học Việt Nam (ISSN: 1859 - 1868)			528, 1, 221 - 226	2023
Lê Nguyên Lâm, Trần Quốc Huy								

**Trong đó:** Số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 03 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế có mã số ISSN [1, 2, 3].

<b>Báo cáo toàn văn hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường đại học, cao đẳng Y- Dược Việt Nam đạt giải thưởng (01 bài)</b>								
<i>Trước khi được công nhận học vị Tiến sĩ</i>								
1	Khảo sát tình trạng tai biến mọc răng khôn và hướng điều trị tại Khoa Răng Hàm Mặt Bệnh viện Đa khoa Cần Thơ			Bảng khen Giải ba tác giả tại Hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ Y Dược toàn quốc lần thứ 12 theo quyết định 405/QĐ/TUĐTN, ngày 12/4/2004; Ban Chấp hành trung ương Đoàn TNCSHCM			Giải Ba	2004
<b>Nhóm tác giả Báo cáo toàn văn hội nghị khoa học công nghệ tuổi trẻ các trường đại học, cao đẳng Y- Dược Việt Nam đạt giải thưởng (01 bài)</b>								
<i>Sau khi được công nhận học vị Tiến sĩ</i>								
1	The effects of Platelet-rich plasma (PRP) on accelerated canine movemnet		Nhóm tác giả	Bảng khen Giải ba nhóm tác giả tại Hội nghị Khoa học Công nghệ tuổi trẻ các			Giải ba	2022

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	Trương Thị Bích Ngân, <b>Lê Nguyễn Lâm</b>			Trường Đại học, Cao đẳng Y Dược Việt Nam lần thứ XXI theo quyết định số 5257/QĐ/ĐHYHN, ngày 3/11/2022; ĐHYHN				
--	---	--	--	--	--	--	--	--

**8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế**

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tổ biên soạn đề án mở mã ngành sau đại học chuyên ngành Tiến sĩ Răng Hàm Mặt	Ban biên soạn	Số: 555/ QĐ-ĐHYDCT ngày 06/03/2019	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Số: 1094/ QĐ-ĐHYDCT ngày 26/04/2019	
2	Ban biên soạn giáo trình sau đại học Điều dưỡng chuyên khoa hệ Ngoại	Ban biên soạn	Số: 2269 /QĐ-ĐHYDCT ngày 06/10/2021	Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	Số: 2269 /QĐ-ĐHYDCT ngày 06/10/2021	

**9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế\*:** (\*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

*Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước*  
**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN  
CHỨC DANH:**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*Cần Thơ, ngày 25 tháng 6 năm 2023*

**NGƯỜI ĐĂNG KÝ**



**Lê Nguyên Lâm**